

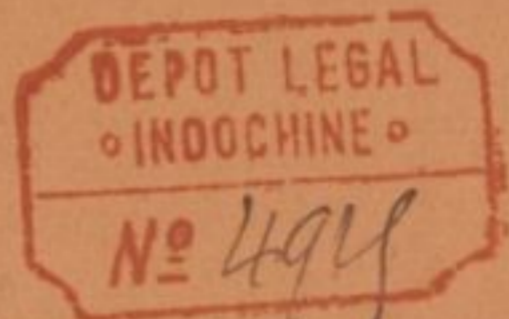
*Dépôt légal  
le 2 mai 1926  
Gobrony*



# TẬP DIỄN-THUYẾT



CỦA



*pièce*  
INDO-CHINOIS  
383

## Phan-Bôi-Châu

chữ Quốc-Ngữ và chữ Hán

giá bán 0 \$ 20



HUÉ

IMPRIMERIE DAC-LAP  
BUI-HUY-TIN & C<sup>ie</sup>

1926



*8 Ind-Ch  
383*

Nom d'auteur

Phan Bội-Châu

Titre de l'ouvrage

Bập diễn thuyết của Phan  
Bội Châu (les conférences de Phan Bội-  
Châu)

Politique

Huê

Đặc-lập

1925

# Bài diễn-thuyết tại trường

## Quốc-học Huế

DEPOT LEGAL  
INDOCHINE

N<sup>o</sup> 494

Mục-đích chính-phủ thiết lập ra học-đường với  
mục-đích người ta vào học

Ôi các anh em học sinh thanh-niên ta!

Tôi ngày nay được cùng các anh em gặp mặt ở một nhà này thật là sự vinh hạnh rất lớn của tôi từ thuở hữu sinh dĩ lai, mà tôi sẽ dĩ được đội cái vinh hạnh rất lớn ấy vì có hai cái nguyên nhân:

1. — Viên, nhân vì bảo-hộ chính-phủ có ý muốn khai hóa cho dân Việt-Nam, bỏ thi cử cũ, bày ra học đường mới, mà sáng lập ra trường học này.

2. — Cạn, nhân vì quan Khâm-Sứ với quan Học-chính Giám-đốc Trung-kỳ sẵn lòng giới thiệu tôi với thanh-niên học-sinh ta đây, vì có hai nguyên nhân ấy nên tôi mới được cái vinh hạnh ngày nay, vì sự vinh-hạnh ấy nên tôi có một vài lời để tỏ tấm lòng ở trước mặt anh em. Nhưng khi tôi muốn trung-cáo với các anh em, tôi phải trước đem hai cái vấn-đề này mà thỉnh giáo với các anh em.

1 — Anh em tất phải thế nào mới là không phụ cái chánh sách giáo dục quảng đại của một nước văn-minh có tiếng như nước Pháp.

2 — Anh em ta tất phải thế nào mới là khỏi phụ cái lòng mong mỏi của dân Việt-Nam, nghĩa là thế nào cho được trọn cái trách nhiệm học-sinh ta.

Hai cái vấn-đề ấy, chúng ta phải tính mau giải quyết, mà muốn giải quyết hai cái vấn-đề ấy thì trước tất phải nghiêm cứu hai cái mục đích sẽ tại, là chính phủ thiết lập học đường ra để làm gì? và người ta vào học đường cầu học để làm gì?

Bây giờ tôi xin nói cái mục đích chính phủ lập ra học đường. — Theo như chương trình sở học chính đã định ra thời những người học sinh ở quốc-học tốt nghiệp rồi, được tấp vào nhà cao-đẳng học đường ở Hà-Nội. Khi đã tốt-nghiệp rồi thời được làm việc nhà-nước hoặc làm quan-lại, hoặc làm các chức-viên, được mỗi tháng chịu bổng chính-phủ cấp tự 100\$ cho đến 200\$ trở lên đồng xu đã được nhiều rồi, nào là rượu ngon, nào là cơm sang, nào là mặc đồ tốt, nào là xe caoutchouc. Tùy ý sở thích hơn hỡ nghênh ngang thật ra mặt một ông nô-lệ ưu **đẳng**, cái kết quả học đường sở đắc có thể mà thôi. Thật như thế, vậy thời ra cái mục đích chính-phủ thiết-lập học đường là chỉ vì người Annam ta đúc một hạng nhơn tài khiến cho được vô số cái bình trữ rượu ngon, cái túi đựng cơm sang, cái giá treo đồ tốt, cái bò nhin ngồi xe caoutchouc, ở lầu cao, để cho các nhà buôn thêm được vô số người mua chỉ những hư phí cái nhập khoảng của chính-phủ trong một năm. Ôi! cái mục đích của chính-phủ thiết lập ra học đường có lẽ nào hũ lậu như thế, tôi nghĩ chắc là không phải.

Phàm chính-phủ của một nước văn-minh trong thế-giới không có chính-phủ nào mà không quý trọng quốc-dân, và cũng không có chính-phủ nào mà không muốn quốc-dân cùng nhau hợp tác cả. Nước Đại-Pháp là một nước văn-minh rất có tiếng trong thế-giới. Lấy một nước văn-minh rất có tiếng trong thế-giới mà tới bảo-hộ nước Việt-Nam ta, theo như cái nhãn quan người nước văn-minh tất là phải quý trọng quốc-dân ta, tất là muốn quốc-dân ta hợp tác với chính phủ. Đã có như lẽ ấy thời tất muốn vì nước Nam ta đào tạo một hạng nhơn tài rất hữu dụng mà khiến cho trọn vẹn cái nghĩa-vụ quốc-dân cứ lẽ thật mà nói ra chắc là cái mục đích chính-phủ thiết lập học-đường cốt ở tạo thành quốc-dân ưu-đẳng để hợp tác với chính-phủ mà thôi.

Bây giờ tôi lại nói cái mục đích người ta vào học đường cầu học. — Nước ta ở về thời đại khoa cũ, sách

vở trong học đường dạy bảo hay chú trọng về đạo đức cũ, tuy là so cùng văn hóa mới bên Âu-châu thật là nhiều khuyết điểm. Song nếu buổi ấy, cái mục đích học-sinh nhập học phỏng biết chăm chỉ về phần đạo đức thời đến khi kết quả cũng rất có bổ ích cho gia đình, cùng cá nhân, chẳng may lúc ấy thượng hành hạ hiệu, chỉ biết lấy cần đai áo mũ làm sự nghiệp tày trời, lấy sỏ gà đầu heo làm thánh thần rất mực. Khi mới cắp sách đi học thời mục đích sỏ tại đã chỉ những vinh thê ấm tử, ấm áo no cơm, vậy nên lưu độc vô cùng đến nỗi gia đình truy lạc, xã hội hồn âm; thành ra cái tham họa, nhà không nên nhà, nước không nên nước, suy cho đến lẽ thời chỉ vì mục đích người ta vào học đã làm lỗi quá nhiều, mới nên ra nông nổi thế. Tôi lúc bấy giờ hình thức học đường tuy khác học đường khoa cử ngày xưa nhiều, da vỏ bề ngoài hình như vừa mắt, nhưng xét đến tinh thần cốt tủy có khác gì vườn học tiếng người, Đạo đức cũ đã sạch sành sanh, mà văn hóa mới lại không chút gì dây dướng, Ở học đường ra rồi chưa có thành tựu gì, mà thấy những cái bình rượu ngon, túi cơm sang, giá áo tốt, bò nhìn ngồi xe caoutchouc ở lầu cao, ngày ngày rần rục ở trước mặt người ta, tuy cũng có một vài người phảng phất văn minh, nhưng mà cầu cho cái tinh thần chơn văn minh, thì giống như trong muôn người không được một. Vậy cho nên những người thương tâm thế đạo ai cũng bảo rằng; Cái mục đích người ta ngày nay vào học chẳng qua vì cầu quan to, hót đồng bạc để làm cái môi giới cho rượu ngon, cơm sang, đồ mặc tốt, xe caoutchouc lầu cao mà thôi, Chao ôi, trời ôi, thật có thể ru? thật có thể ru? Thế thời đối với cái mục đích chính-phủ thiết lập học đường như tôi đã bàn trên kia trái nhau nhiều lắm, mà cầu một con người quốc-dân ưu đẳng chắc không có trông mong gì; Tôi nghĩ đến thế, nên tôi mới xin trung cáo một đôi lời cùng anh em. Bởi vì làm sao? Cái mục đích chính-phủ thiết lập ra học đường đã cốt vì tạo thành những

người quốc-dân tru đẳng, thời hễ những người đã vào học đường chính-phủ thiết lập ra, lẽ nên treo một cái mục đích rất cao thượng để cho không phụ cái ý sâu của chính-phủ, phần nghĩa vụ ấy thật người ta không đàng nào tránh được. Người ta nên rõ rằng cái nghĩa vụ thời đương khi mới đầu vào học, cái mục đích nên như thế nào, chắc là người ta ai cũng phải biết. Xưa một vị đại-nho nước Pháp ông Lu-Soa (Rousseau) có lời nói rằng: Nhân dân là ông chủ nhân trong một nước. Lại có một vị đại-nho nước Nhật-bản, là ông Phúc-trạch-dũ-Cát có câu nói rằng: Cái hồn của một nước nào thì y phụ vào ở dân một nước ấy, cái hồn của dân nước ấy thời y phụ vào món thanh niên học sinh, thanh niên học sinh ấy là linh hồn quốc-dân vậy; ngẫm những lời nói ấy mà phỏng khiến mục đích học-sinh đi học chỉ cốt vì câu quan to, hót đồng bạc để làm môi giới cho cơm sang, rượu ngon, đồ mặc tốt, xe caoutchouc, lầu cao, thời cái hồn quốc-dân ta còn gì mong sống được.

Tôi đây bỏ nước hơn hai mươi năm, bây giờ còn được chút sống thừa mà chào viếng non sông nước củ, dương hai con mắt, động cả tấm lòng có một việc rất là chua xót.

Than ôi! kia thành Hà-nội ngày xưa là cái tổ anh-hùng hiền triết, mà ngày nay hóa ra một đồng mồ để chôn người sống.

Kia nước Hương-giang ngày xưa là cái gương cho thi-nhân văn-sĩ mà ngày nay hóa ra một cái vũng để sục thanh-niên.

Việc xưa thôi nói làm gì, ngày sau hãy còn dài lắm; Tôi nay chỉ trông mong anh em chúng ta những sự cải lương cái mục đích hướng lai nhập học mà thôi. muốn cải lương cái mục đích hướng lai nhập học thời phải nên thế nào? ầu thời nên dưng nào? Cái mục đích chính phủ thiết lập học đường đã cốt vì tạo

thành quốc-dân ưu đẳng ; thời cái mục đích người ta vào học cũng tất phải ở nơi, làm một người quốc-dân ưu đẳng ; vì có một cái lý-do rất phải, tôi xin giải thích cho anh em nghe : phạm một nước đã có lịch sử một nước, thời tất phải có chính trị một nước, có chính trị một nước mới hay có giáo-dục một nước. Nước ta vài nghìn năm trở lại, quen nết đã man theo đường dân lậu chính trị đã không ra gì, còn nói gì đến giáo-dục nữa. Gọi rằng giáo dục chẳng qua là một đường khoa cử văn tự đó thôi ; Không có thương học nên thương-nghiệp hư, không có công học nên công nghiệp hỏng, không có y-học nên nhân dân không biết đường vệ-sinh, không có nông-lâm học nên nhân dân không biết đường khai khẩn, mở mang, không có pháp luật học nên nhân dân không biết đủ quyền lợi, đến phải vì ngu thành yếu, vì nhát thành nghèo, đã yếu lại nghèo nước mới không nên nước. Đọc đến lịch sử hai nghìn năm mới biết rằng một cái lịch sử không chính trị không giáo-dục.

Từ nước Đại-pháp bảo hộ cho đến nay xét sự nhân dân nước ta có 25 triệu, thật đủ làm một dân tộc ở Đông-phương ; xét cái cơ suy nhược đến thế này là vì giáo dục hủ bại nào phải dân tộc bất lương đâu. Nếu giáo-dục có ngày hoàn toàn thời dân tộc chắc là hay tự chấn. Chính-phủ bảo-hộ lúc bấy giờ muốn tỏ rõ cái tinh thần chơn văn minh, khiến cho cái thức đàng với cái đại-danh, chắc là phải sẵn lòng lo tính, vì dân tộc nước ta gầy nên một nước Việt-Nam mới. Nên phải bắt tay mở mạng đường giáo dục lần lần cải lương cái học chính hủ bại ngày xưa, nghĩ để nhắc cao cái trình độ quốc-dân ta cho vừa hợp với sự nhu cầu trong thế-kỹ thứ 20 này. Bắt đầu thời dựng ra sơ đẳng học đường, sau lại có trung đẳng học đường, kế thời cao đẳng học đường, toan cho trình độ dân mỗi ngày một cao thêm, cứ như thế thời chắc nay mai cũng có Đại-học đường xuất hiện ; là tưởng rằng thâm ý chính-phủ muốn tạo thành quốc-dân ưu đẳng cho nước ta, rồi sẽ lấy nhân tài nước ta mà chính đốn sự nghiệp nước ta,

bỏ cho sự khuyết điểm của chính-sách bảo-hộ, cho thiệt tỏ rõ tinh thần chơn văn-minh của nước Pháp. Trên tôi đã nói tạo thành quốc-dân ưu-đẳng đủ hợp tác với chánh-phủ tức là mục-dịch ấy. Chẳng ngờ người ta quen sự tập quán học-đường ngày xưa, tưởng rằng chính-phủ thiết lập học-đường chỉ cốt đào tạo một lớp nhân-tài nô-lệ chỉ vì các nhà buôn, hàng rượu ngon, hàng áo tốt, ngày ngày khiến cho phùng bầu rượu, giá áo, túi cơm, xôn xao rầm rục trước cửa hàng. Như thế thì quả đã nhận sai cái thâm ý của chính-phủ rồi đó. Anh em phải biết cho rằng nô-lệ với hợp tác hình tích tuy như nhau, mà sự thật vẫn khác nhau xa : gọi rằng nô-lệ là cái quyền sai khiến chỉ nghe nơi chính-phủ mà thôi ; Gọi rằng hợp tác là lấy cái năng lực của nhân-dân mà chia gánh một phần cho chính-phủ. Chính-phủ bảo-hộ đối với học sinh ta chỉ trông mong ta cho cất nổi cái trách-nhiệm hợp tác, nào ngờ học sinh ta trở lại ôm cái tư tưởng nô-lệ, mà bỏ những sự nghiệp của mình, đến nỗi dư-luận trong thế-giới đều cho là học-đường nô-lệ, giáo-dục nô-lệ là đặc-sắc một nước ta có.

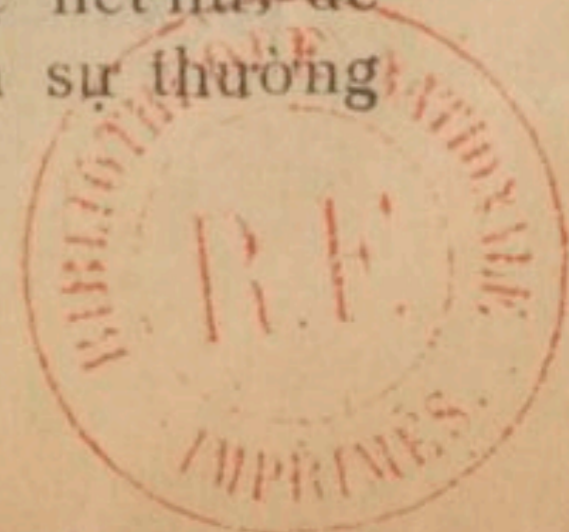
Than ôi ! cái tội thanh niên của nước ta chẳng nặng lắm ru ; vì thế cho nên tôi chỉ mong cho anh em ta mau tỉnh ngộ lại mà cải lương cái mục đích hướng lai nhập học. Lại có một lời thông thiết xin ngỏ cùng anh em như sau này : những phí dụng của các anh khi ở nhà học cho đến tiền bổng cấp khi các anh học rồi ra làm việc, một sợi tơ một hạt gạo, đều là giọt máu mồ hôi của nhân dân ta, ngày đêm ép nắn cho đầy đủ cái dự-vọng của các anh. Đến khi kết quả thời gọi là y-học-sinh mà ở sự nhân dân vệ sinh không có tí gì bổ, gọi là công nghệ học sinh, thương mãi học sinh mà ở sự nhân dân thực nghiệp không thí gì hay gọi là nông lâm học sinh mà đến sự khai thác địa lợi thì cũng không thấy một mảy gì thành công. Thế thì các anh chỉ làm khổ lòng cho cha mẹ bà con các anh tuôn đổ từng giọt máu, giọt mồ hôi mà các anh chỉ thành ra những cái bầu rượu ngon, cái túi cơm sang cái giá áo tốt, cái bò nhin ngồi xe caoutchouc, ở lầu cao. Thế thời cái tuồng nô lệ ẽ có



một ngày kia chưa rõ kết cuộc ra thế nào. Dân nước ta tuy là ngu, nhưng cũng không lẽ nin được mãi, e có khi không kể các anh là con em mà lại có lẽ đồ tiếng xấu cho chính phủ e có ngày quốc-dân tự xin giải-quyết cái vấn đề giáo dục với chính-phủ, thời tất thế nào cũng ảnh hưởng đến chính-trị nhiều vận mệnh tiền đồ nước ta họa hay là phúc, lúc bấy giờ khó đoán định được.

Hỡi các anh em ! đội trời đạp đất ai nấy cũng có lương tâm, nghĩ tới nông nỗi sau, lẽ nào không gai gốc, tôi sở dĩ trông mong các anh cái lương cái mục đích hướng lai nhập học là lẽ ấy.

Các anh em thanh niên học sinh ơi ! các anh em chắc hay cái lương cái mục đích nhập học, chăm chỉ về một sự làm nên một người quốc dân ưu đẳng, thời trước hết phải bồi dưỡng cái đạo đức thuần khiết như lòng ái-quốc, như lòng hợp-quần, như lòng công-ích, tất phải thật thà hết sức không một tí gì dối trá để cho người ta nghi ngờ, thế thời cái cội gốc làm quốc dân ưu đẳng đã kiên cố rồi, lại thứ nữa phải chăm-chỉ cần cho được tri-thức mới mang, như thế nào là lợi dụng được, như thế nào là hậu sinh được, như thế nào là rộng đường kinh-tế mà lợi-ích cho nhân-quần, tất phải mỗi việc theo trên đường khoa-học mà cầu cho tri-thức mỗi ngày mỗi phát đạt để cho vừa cung cấp sự yêu cầu trong xã-hội, lại như thế, thời cơ-sở làm quốc-dân ưu đẳng đã đầy đặn rồi, mà còn lại một sự rất là cần cấp thời không chỉ bằng chăm chỉ về đường thể-dục, sách tây có nói rằng : cái tinh thần mạnh mẽ thường gởi nơi thân thể mạnh mẽ (l'âme saine doit-être dans un corps sain). người nước ta ở đời khoa cử quý trọng cái giảng thầy đồ, dài lưng tốn vải ăn no lại nằm, đã thành ra một cái bệnh gần chết mà không có thuốc chữa, đến lúc bây giờ, sóng Âu-châu ập vào, người ta coi chừng dần dần đã tỉnh dậy nhưng mà công phu về đường thể dục còn chưa nghiên cứu đến nơi, cái can tinh minh lười nhát đã quen nết lâu ngày, lại nhiều đều thói tệ nết hư, để cho hại đến sinh-mệnh, người ta lấy thể làm sự thường



không lo tính đường cái cách, nào là công khóa về sự thể-thao, nào là lợi-ích về cách vận-dộng. . . . người ta không có xét tới nơi, trong một ngày có 12 giờ, nửa thời ngồi chết trước cuộc tài-bàn, nửa thời nằm chết một bên bàn đèn thuốc phiện, vận-dộng đã không có công phu, thì huyết mạch lấy gì mà lưu chuyển, huyết đình mạch trệ, thân thể phải hèn ốm cho rồi, dân mới hóa ra dân nô-lệ, nước mới hóa ra nước bịnh phu, (tức là người ốm) thế thời thể dục bất cần, lưu độc biết bao nhiêu mà kể. Bây giờ phải lo đường thể-dục, thứ nhất là phải siêng vận-dộng thứ nhì là chăm vệ-sinh, siêng vận động thời phải có thời giờ mà không hề dán-đoạn, chăm vệ-sinh thời phải trầu dồi sạch sẽ mà cấm sự chơi xăng, hai cái sự ấy là việc tự-cường cho các môn thanh-niên học-sinh ta, thanh-niên học-sinh ta là cái linh-hồn của quốc-dân ta, linh-hồn cường thời thể-phách cũng cường. Thể-phách cường thời linh-hồn lại thêm cường nữa.

Muốn được như thế có gì là hơn thể-dục được đâu : Những lời tôi nói trên ấy tóm lại thời chỉ có ba việc : rằng đức-dục, rằng trí-dục, rằng thể-dục. Ba điều ấy ở về bên Âu-Mỹ đã thành ra một giống cơm gạo dùng hằng ngày, mà ở người Nam ta thời lại thành ra một giống thuốc men để cứu cấp.

Các anh em ta nếu hay hết sức chăm ba điều ấy ; thời gọi làm quốc dân ưu đẳng, tức là các anh em ; Vả lại làm quốc dân đủ hợp tác với chính phủ cũng là các anh em. Tôi đây trước xưng ra bài luận Pháp-Việt-dề-huề, nghĩ là tất phải một mặt có chính phủ khai hóa quốc dân, lại tất phải một mặt có quốc dân đủ hợp tác với chính phủ, vậy sau cái chủ nghĩa Pháp-Việt-dề-huề mới có ngày thực hiện, mà cái đường hạnh phúc cho nhân dân nước Việt-Nam ta mới có ngày đầy đủ. Như những sự ấy thật là tôi chỉ trông mong thanh niên học sinh ta. Bút lười tôi có khi cùng, mà tấm lòng tôi không bao giờ kể hết.

Tôi xin các anh em thương tôi là ngay thật mà xét cho.

PHAN-BỘI-CHÂU

## Bài diễn-thuyết tại trường Đông-Khánh Hué.

*Thưa các chị em thanh-niên học-sinh ta,*

Nữ-dồng-bào ta thật là một phẩm rất cao-quý trong loài người mà thứ nhất là một phẩm rất cao-quý trong dân nước ta. Nào ngờ từ bao-giờ tới bây-giờ, vì ai bày đặt vì ai xui khiến, để cho nữ-dồng-bào ta hóa ra một hạng rất ty-tiện ở trong loài người, mà lại thứ nhất là một hạng rất ty-tiện ở trong dân nước ta ! Chẳng những việc nhà-nước không ai hỏi tới chị em, việc xã-hội cũng không ai bàn tới chị em, mà thậm-chí những việc rất thân-thiết như gia-đình và cá-nhân, cũng không ai kể công tới các chị em !

Chao ôi ! Trời ôi ! các chị em chẳng phải là cũng tai tổ mắt sáng, có đầu óc, có chân tay, đủ khí-phách loài người, đủ tâm-huyết loài người đó ru ? Lấy sinh-lý học mà suy ra, các cơ-quan về đường cảm-giác và đường tác-dụng, con trai với con gái có khác gì nhau đâu ? mà cứ sao thói hủ gia-đình thuở xưa, nết hủ xã-hội ngày nay, chỉ những trọng con trai mà khinh con gái ? Tôi thường nghe có lời tục-ngữ nói rằng : « Trăm gái không bằng một cái trai » lại thường nghe luật cổ có câu rằng : « Nhứt nam viết hữu, thập nữ viết vô », nghĩa là sinh một con trai là đủ, dầu chỉ sinh mười con gái cũng thừa ; tôi tưởng rằng ở trong đạo làm người có lẽ nào mà điên-đảo đảo-diên như thế ? Giời kia là cha, đất kia là mẹ, người ta ở trong vùng giời đất, ai nấy cũng là một vị đồng-bào. Huống chi trong một lòng mẹ nước Việt-nam sinh ra, ai nấy chẳng là một người con qui-báu, vẫn là đáng gọi chị vẫn là đáng gọi em, vẫn là đáng gọi cô, gọi, thím, mự. Nếu không có những món người ấy, lấy gì mà đủ 25 triệu đồng-bào ; trong 25 triệu đồng-bào ta nếu không có các chị em, thì 25 triệu đồng-bào ta sau này ắt phải tuyệt-diệt. Ôi ! thế thì cái thân-phận các chị em biết bao nhiêu là cao-quý, cái công-đức các chị em biết bao nhiêu là sâu dày ;

cái thân-phận cao-quý như thế, vì có sao mà rẻ-rụng như bây giờ? cái công-đức sâu dày như thế, vì có sao mà khinh mặt như bây giờ? Thôi! thôi! xả-hội thiệt là đã tui-tăm, mà gia-dinh cũng không một tý gì là tia sáng; cái sự bất-hạnh của các chị em ta, càng nghĩ càng đau, càng ngậm-ngùi càng chua xót! Tôi hàng ngày vì chị em mà trộm nghĩ thầm lo, tấm lòng tôi có khi đứt đôi đoạn, giọt lệ tôi ~~có~~ khi nhỏ đôi hàng! Khi tôi còn ở đất-nước nhà, tôi những nghĩ ngược nghĩ xuôi, muốn suy cho ra cái có vì sao mà như thế? nhưng tôi chưa xét được rõ-ràng. Đến khi tôi đi ra ngoại-quốc, tôi thấy như nước Nhật-bản, nước Hoa-kỳ, nước Đức, nước Anh cho đến nước Trung-hoa, nước nào cũng có trường học con gái. Trường học gái có lẽ nhiều hơn trường học trai, danh-giá các nữ-học-sinh so với các nam-học-sinh cũng không chút gì thua kém. Như nước Nhật-bản có bà Hà-điện-ca-tử, nước Trung-hoa có chị Trịnh-dục-tú, lại như nước Bảo-hộ ta là nước Pháp thì có bà Liệt-anh (Jeanne d'Arc), vẫn đều là tiếng tăm rất rồn rục, mày-mặt rất vẻ vang; bắc cân giá-trị mà cân, e con trai cũng không có thể gì mà hơn được; vả lại quyền-lợi người của các nước, con gái cũng như con trai; kia nước Anh có con gái vào Nghị-viện, làm nghị-viên, kia nước Nga-la-tur có con gái vào Chính-phủ làm các quan-chức, kia nước Tây-ban-nha có con gái làm Hoàng-đế, kia nước Trung-hoa có con gái làm Tông-tư-lịnh. Tôi mới biết con gái nước người ta vẫn là cao-quý dường ấy, con gái nước nhà mình, vì sao mà ty-tiện thế này, tôi tủi-hồ thay cho nữ-đồng-bào ta, mà tôi lại càng tủi-hồ cho mình tôi, bởi vì tôi là một người con cưng ở nước Nam, mẹ tôi đã không danh-giá gì, thì tôi còn mặt mũi nào mà sống được? Tôi ngần ~~đi~~ đi nghĩ lại, muốn rửa cho sạch cái xấu-hổ này, chỉ có một sự làm sao cho chị em học-hành được như người các nước. Người con gái các nước vì nhiều học mà cao-quý như kia, chắc là con gái nước ta vì

không học nên ty-tiện như thế.

Ôi, các chị em ôi! các chị em ôi! thôi, xã-hội chẳng trách làm gì, gia-đình cũng chẳng oán làm gì. Trời đã sinh ra các chị em, thì các chị em chắc cũng có trí-khôn, hay tự-lập; nước Việt-Nam đã sản-xuất các chị em, thì các chị em chắc cũng có năng-lực hay tự-cường. Chị em nếu một mai hay hăng-hái nghĩ làm người, quyền-lợi của loài người quyết ra tay tranh lấy, phẩm-cách của loài người quyết ra sức giữ lấy. Xã-hội hủ kia, có ngày ta chinh-dốn, gia-đình ác kia, có ngày ta cải-lương, rồi đây sẽ lấy thân đào-liễu mà đỡ gánh non sông, xum sức quần-soa mà vắn-xây vận-hội; chắc có một ngày bà Trung-nữ-vương thứ hai xuất hiện ở thế-kỷ này.

Song chỉ lo vì có một sự: Nước Nam ta xưa nay không có nữ-học cho đến nỗi những phường hào-kiệt không râu, anh hùng có ướm, chỉ khổ vì học vấn không có đường mở-mang, nên tri-thức cao không có thang mà bước tới, học-vấn mỗi người mỗi kém, tri-thức mỗi người mỗi thua; Nên nỗi 12 triệu lễ đồng-bào ngày ngày đêm đêm chỉ quanh quanh trong vòng mù mịt. Cái mồ lười-nhác, cái ngục ngu-hèn chôn nhốt hết vô-số người anh-thư nữ-kiệt thành ra cái quyền-lợi của loài người, cái sự-nghiệp của loài người, chỉ là của riêng cho một phường cắp baton, đeo bài-ngà mà thôi.

Ấy những là điệu cổ, kể lại càng thêm buồn, âu là ta đàn một khúc mới cho hay, để cho chị em ta đổi buồn làm vui, đổi tiếng khóc làm tiếng hát. Vậy tôi xin phơi gan trái ruột, kể mấy câu như sau này:

Bây-giờ nhờ ơn nước Bảo-hộ đã thiết-lập ra nữ-học đường; chị em ta đã bỏ lối bà-lớn, cô-hai, mà lên làm bà-giáo, cô-trợ; đã đổi giảng ả-nho mợ-cả, mà ra mặt các chị nữ-học-sinh. Thế thì bóng đèn học-vấn cũng đã có chút sáng mảy may, khoảng cửa văn-minh đã có một mũi đường mà chen tới. Nay mai chánh-phủ bảo-hộ nếu

không dụng chánh-sách áp-chế dân nước ta ; trọng dân trai ta bao nhiêu thì cũng trọng dân gái ta bấy nhiêu, trình-độ quốc-dân trông cho mỗi ngày mỗi cao mãi mãi chắc là trung-đẳng nữ-học-đường, cao-đẳng nữ-học-đường, sơ-phạm nữ-học-đường, chuyên-môn nữ-học-đường, một ngày một đặt thêm nhiều nữa. Ngọn đèn học-vấn chắc ngày càng khêu cao, cánh cửa văn-minh chắc ngày càng mở trống ; chị em ta nếu hay hết lòng ra sức lo dò-dặn cho đến góc duy-tân, thăm hỏi cho ra đường tự-trị ; như thế nào là tư-cách độc-lập mới được hoàn-toàn ; như thế nào là đường lối tự-do mới được chánh-đáng ; đối với gia-đình nên thế nào, đối với xã-hội nên thế nào, đối với quốc-gia nên thế nào ? lại như với cá-nhân thì chức-phận các chị em càng thêm thân-thiết nữa.

Tôi xin bày mấy câu ngu-lậu với các chị em, thì chỉ có bốn điều : một là chị em phải biết chị em cũng là người. Hai là chị em phải biết chị em cũng là dân trong nước. Ba là chị em phải biết chị em cũng nên có nghĩa-vụ như con trai. Bốn là chị em phải biết chị em cũng nên được quyền-lợi như con trai. Ở trong bốn điều ấy, điều thứ nhất thứ nhì, tôi đã nói lược lược như trên kia rồi, bây-giờ tôi không phải dài lời làm gì nữa ; tôi chỉ xin giải-thích điều thứ ba, điều thứ tư cho chị em rõ : Nghĩa-vụ các chị em nên như thế nào ? Trước nhất là nghĩa-vụ ở trong gia-đình : Khi đương làm con gái, thì có nghĩa-vụ đối với cha mẹ, bà-con mình ; thờ cha kính mẹ, hiếu-thuận làm đầu ; nhưng phải biết phục-tùng về đường lễ phải. Đối với bà-con thì hòa-mục làm quý ; nhưng phải biết khuyên-răn mọi điều dở, dúp-rập mọi điều hay ; ta biết sự độc-lập có như thế mới thành-công, tự-do có như thế mới hợp-lẽ, ta cũng muốn bà-con ai nấy như mình. Đến khi đã có chồng rồi, thì phải lo làm sao cho khỏi phiền-lụy đến chồng, có lợi-ích cho người chồng. Đến khi đã có con rồi, thì lo làm sao cho con mình nên một người quốc-dân tốt. Như thế thì nghĩa-vụ đối với gia-đình

đã xong rồi. Thứ hai là nghĩa-vụ ở trong xã-hội : Phàm một xã-hội, góp nhóm nghìn muôn người mới nên ; con gái với con trai ai nấy cũng là một phần trong xã-hội . Nếu mình tốt thì xã-hội thêm một phần tốt, nếu mình xấu thì xã-hội thêm một phần xấu. Các chị em ta phải lo thế nào cho đủ tư-cách độc-lập, chẳng cần nương cậy đến ai ; đã không chịu làm sâu-mọt trong xã-hội mà cũng không để người ta gọi mình là ký-sinh-trùng (parasite) Thế là các chị em đã có công với xã-hội nhiều lắm.

Lại trông mong cho các chị em thêm nhiều việc hay nữa : Kia là săn-sóc về sự hợp-quần ; kia là siêng-năng về đường công-ích. Có khi có những việc con trai không làm tới, mà chị em chuốc lấy mà làm. Luyện xong đá bà Oa-Hoàng thì trời lo gì khuyết, ngậm đầy cát cô Tinh-vệ thì bề sợ gì sâu. Trong xã-hội may có các chị em, thì các chị em thiệt là công-thần trong xã-hội. Nghĩa-vụ các chị em đối với xã-hội thế là trọn vẹn rồi. Sau nữa là nghĩa-vụ đối với quốc-gia : Mười hai lẽ triệu nữ-đồng-bào, ai nấy cũng là một phần quốc-dân cả ; tất có cả thấy quốc-dân mới gọi rằng nên một nước ; tất có cả thấy quốc-dân tốt, mới gọi rằng nên một nước văn-minh. Huống-chi các chị em ta lại là người mẹ cho quốc-dân ; biết bao nhiêu là ông chủ-nhân nước ta ngày sau, đều là nhờ các chị em sinh nở ra cho, dùm bọc ra cho, dạy bảo vun-trồng ra cho ; nếu các chị em mà hết lòng cất nỗi cái trách-nhậm làm mẹ quốc-dân, thế thì cái khuôn văn-minh nước ta, chắc là nhờ trong tay các chị em mà vất-nắm cho đến ngày thành-tựu.

Lại như nhà-nước khi gặp cơn sóng gió, mà anh em chị em ta đều ngồi chung trong một chiếc thuyền ; người bẻ lái, kẻ cầm chèo người kéo buồm, kẻ quày mũi, có lẽ nào một phần con trai mà gánh hết được, thì chị em tất phải gánh lấy cho một phần ; họa may chiếc thuyền hoạn-nạn qua khỏi bể trầm-luân, thế thì công

chị em ở với quốc-gia, biết bao nhiêu xiết kể. Ấy là cái nghĩa-vụ các chị em đối với quốc-gia lại nên như thế.

Còn như nghĩa-vụ cá-nhân thì các chị em đều biết cả : hoặc là việc canh-cuối phải cho siêng ; hoặc là việc ruộng vườn phải cho biết ; hoặc là nghề may-vá và thêu vẽ phải cho tinh ; hoặc là sự cơm-canh cỏ-bàn phải cho khéo. Ấy gọi rằng nữ-công. Mà cần thứ nhất là nữ-hạnh : lời-ăn tiếng-nói phải cho dịu-dàng ; nước bước đường đi phải cho nghiêm-chỉnh ; đạo-đức phải lo làm sao cho trong sạch ; thân-thể phải lo làm sao cho đứng-dẫn tốt tươi, mà không dính gì màu son phấn. Ấy cũng là nữ-dung. Như thế thì làm mẹ chắc là mẹ hiền, làm dâu chắc là dâu tốt, làm vợ chắc là vợ danh-giá cho người chồng. Nghĩa-vụ cá-nhân như ngần ấy cũng đã không khuyết-điểm, mà suy ra đến gia-đình, xã-hội, quốc-gia cũng tự đó mà ra. Tôi xin chị em phải nên chăm chỉ những lời tôi nói trên ấy.

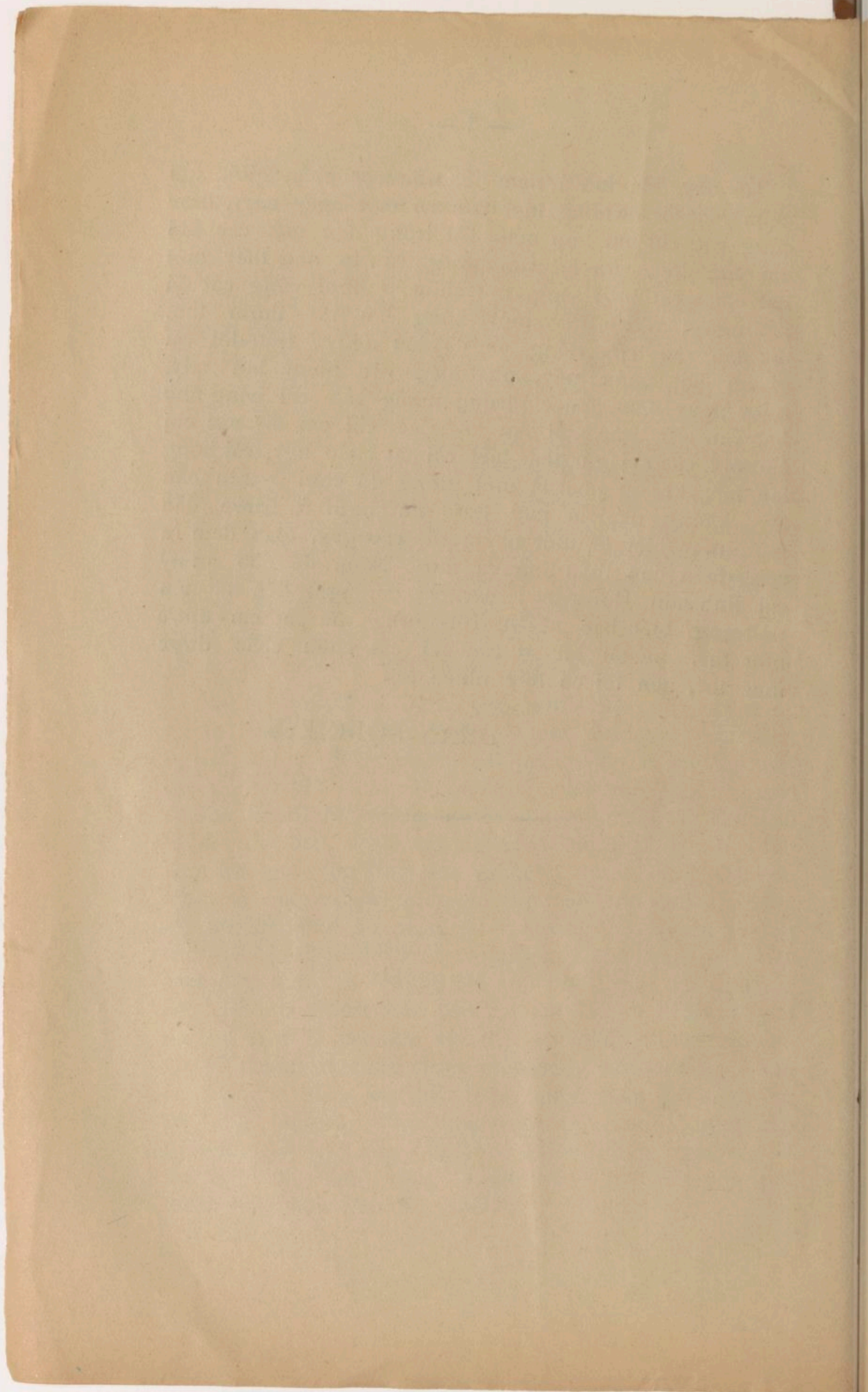
Bây-giờ tôi lại nói đến quyền-lợi của các chị em : phạm một người đã gánh vác cái nghĩa-vụ của một người, tất là được hưởng cái quyền-lợi của một người ; mà lại tất phải có cái quyền-lợi của một người, mới có thể hết được cái nghĩa-vụ của một người. Chị em ta đã hay biết được cái nghĩa-vụ mình cũng như con trai, và hay làm được cái nghĩa-vụ mình cũng như con trai, thì bao nhiêu cái quyền-lợi của con trai, chắc các chị em ta cũng có phần được hưởng-thọ. Nghĩa là như các việc kinh-tế được bình-đẳng với con trai ; các việc giáo-dục được bình-đẳng với con trai ; mai sau đạo-đức các chị em ta, trí-thức các chị em ta ; tài-cán các chị em ta, đều là cao lên tột đến cực-điểm, thì cái quyền-lợi về chánh-trị, cũng được bình-đẳng với con trai. Xin các chị em gắng sức hết lòng, đỉnh-tháp nhân-quyền, cứ tầng tầng rón chân mà bước tới ; toan khiến cho linh-hồn bà La-Lang (Roland) nước Pháp ở dưới đất tắc lười mà than rằng : « Giời ôi ! Chúa ôi ! con gái nước Việt-Nam đến như thế ! ».



Tôi đây, hai mươi năm lễ, trần-trọc chân giới, nổi chìm mặt bể. Không ngờ còn có một ngày nay, được cùng các chị em họp mặt. Tôi trông đến mặt các chị em vừa vinh, vừa sợ, vừa mừng, vừa lo, như thấy một hạt châu rất tươi sáng, mà chìm ở dưới vũng cát đã lâu ngày; như thấy một bông lan rất thơm tho, mà lấp vào trữa đồng cỏ đã lâu ngày! trau-dồi cái phách hạt châu này, phát-hiện cái bông lan này, ngày ngày đêm đêm chỉ trông mong vào cái công-phu học-vấn ở các chị em ta. Các chị em ôi! các chị em ôi! các chị em phải biết cái hạt châu này, cái bông lan này, không phải là một giống đồ chơi ở trên bàn tay, không phải là một thứ mùi ngửi ở trước đầu mũi, mà thiệt là một phẩm rất cao-quý, toan đem ra cống-hiến cho thần-linh cả nước Nam, để cho an-uỹ cái linh-hồn Hồng-lạc; các chị em nghĩ đến thế nên tự-trọng biết bao nhiêu. Tôi mừng các chị em được như thế, mà tôi lại sợ các chị em chưa chắc được như thế, nên tôi có bấy nhiêu lời.

## PHAN-BỘI-CHÂU

---



## Bài dự-thuyết mở nhà giảng-báo

---

Làng ta thừa xưa vẫn không có hội giảng báo, từ bây giờ mới có, thiệt là một cái việc đã vài ngàn năm nay, chưa từng thấy, mà bây giờ được thấy lần thứ nhất; thực là một việc to lớn đủ tỏ ra cái lòng nhiệt thành công ích của cha ông chú bác ta, mà thiệt là vì thương món con em ta sắp đặt cái việc sung sướng ngày sau, không biết bao mà lường được, bởi vì vậy cho nên vừa ngày nay là ngày đầu mới khai hội. Chúng tôi xin dâng một vài lời như sau này:

1 — Là cái lý-do vì làm sao mà phải khai thiết ra cái hội giảng báo này?

2 — Là những việc lợi ích về người ta xem báo rồi sở đắc như thế nào?

Trước kể đều thứ nhất: cứ cái công lệ loài người ta dần dần phải tiến hóa lên, đầu tiên phải lấy cạnh-tranh làm tạo nhân, mà đến lúc kết quả thời tất ai nấy: ưu thì thắng; liệt thì bại. Về phần ưu đã thắng, nhân lúc thắng càng thêm biết cái sở-dĩ ưu; phần liệt đã bại nhân lúc bại càng biết cái sở-dĩ liệt, đã biết cái sự liệt vì ở chốn nào thời phải gấp lo mà cải-lương đi. Hay lo cải-lương thì ngày nay tuy là liệt mà ngày khác chưa chắc không lên tới ưu chẳng lo cải-lương thời những sự liệt bại vẫn là bánh xe đã đổ rồi mà thực là một cái tạo-nhân cho chủng-vong tộc-diệt về ngày sau.

Người ta thử dòm cái hiện tượng gần đây năm mươi năm (50) nhận lại, mà biết cái công-lệ của thiên nhiên bày đặt ra đã rành rành không đường nào tránh được. Vì giao thông mở rộng, nên nỗi sự cạnh-tranh về đường thương giới rất là hung. Vì cơ xảo trăm đường nên sự cạnh-tranh về công giới rất là mạnh, vì miệng ăn một ngày một thêm nhiều, giá gạo một ngày một thêm đắt, nên cạnh-tranh về đường nông giới thiệt là nóng nảy.

Biết bao nhiêu là cạnh-tranh ở trên vật chất, khiến cho người nước ta như hình chịu chết.

Theo như cái tình trạng sinh hoặc người ta lúc bây giờ chắc là vì liệt mà đến bại, vì bại mà đến tử tuyệt cái việc ấy đã rõ ràng ở trước mắt rồi, người ta nếu chẳng kịp lo cải-lương ở lúc bây giờ; thời nòi giống mình e cũng đã gần ngày tuyệt diệt. Nghĩ đến nông nòi thế gai gốc biết là đường nào.

Cải-lương thay! Cải-lương thay!!

Lúc bây giờ thiệt là không còn ngày tháng mà chờ đợi nữa. Dầu sương mới ở dưới bàn chum mà biết sự đông giá đầy đã sắp sửa đến; bóng mưa còn ở bên cạnh núi, trước phải đem cánh cửa củ mau chẳng chịt đi. Huống hồ giá đã ngập gốc mưa đã lấm đầu, thời việc tử-trung-cầu-sinh không gấp ở lúc bây giờ còn mong chờ gì nữa? Chúng ta nghĩ một phương pháp hay cho ngày nay, không chi là bằng cải cách cho hết phong tục hủ, vun trồng cho nên cơ-nghiệp mới, khiến cho dân ta biết làm sao mà hợp quần được, thời mới có thể lo việc cường, khiến cho dân ta biết thế nào mà hưng lợi được, thời có thể bàn việc phú. Nói tóm lại thời cốt ở nơi « hậu-dân-sinh », nhưng mà muốn « hậu dân-sinh » thời tất trước phải cần khai-dân-trí. Cái phương pháp khai-dân-trí tuy là điều mục rất nhiều nhưng mà muốn nhà nào nhà nấy hiểu, cửa nào cửa nấy thông để đem cái trí thức mới, cái tư tưởng mới tuôn đổ vào trong óc người ta cả thầy, thì không có việc chi hơn việc giảng báo nữa. Làng ta xưa nay vẫn thanh danh vạn vật, hơn trong một tổng có điền địa . . . . . mẫu, có nhân dân . . . . . người, phong khiến phong tục hủ xưa cải cách hết đi, cơ nghiệp mới nay vun trồng gấp lên, có lẽ nào mà không thành ra một làng phú thứ. Tiếc thay cho vì một việc: chốn đất này đã không phải chốn giao thông tiền lợi, và lại người bây giờ ít kẻ nghe rộng thấy nhiều, mỗi việc chỉ những theo nước bước cũ, thủng thẳng rù rờ, qua xong trong

lúc rày mai, không kể đến sự công vạn thế. Bao nhiêu kim tiền đem vất về những đường vô dụng thời dân ngày càng nghèo thêm, bao nhiêu tâm huyết đem đổ vào những đường hữu-hại; nên dân càng ngày càng yếu thêm, bao nhiêu thức dụng rất là hóa-phẩm ở ngoài đưa vào, mà mình không một giống gì hay chế tạo, bao nhiêu sự nghiệp rất là theo tập-quan hủ-bại ngày xưa, mà mình không tí gì biết canh tân!

Ồi! thử đứng dậy mà dòm bốn bề người ta ai nấy những là đua phú tranh cường, ngày ngày cầu cho tấn bộ, mà cha anh con em làng ta những rè-rè rụt-rụt thối bộ cũng đành vậy mà thôi. Ngó về trước thời tiếng tăm cơ nghiệp tổ tiên ta e có ngày càng thêm suy đốn, ngó về sau thì vận mệnh tương lai con cháu ta không có thể mong cho ngày càng hưng vượng. Vì sao đến thế? Hay là người ta mù điếc hay sao? Chắc là không phải, chỉ bởi vì tối ngày quanh quanh ở trong nhà thời mắt sáng cũng như mù, chuyện trò những bịt trong cánh cửa, thời tai tỏ cũng như điếc. Thấy nghe ngày càng chật hẹp thời thông minh lấy gì mà mở mang, thông minh càng ngày càng bịt-bùng thời tri-thức lấy gì mà nảy nở. Người như thế mà muốn cùng nhau lo việc phú cường có khác gì đánh đầy con hôn què, mà khiến nó đi con đường muôn dặm, chắc là nguy hiểm mà thôi. Bây giờ muốn cứu cái bịnh hoạn này thời không chi bằng khiến người ta ham đọc tờ giấy nhựt trình, nhóm hết việc trong thế giới mà thu lại trước con mắt, thời việc gì cũng thấy cả. Nhóm hết lời nói người trong ngoài mà thu vào bên lỗ tai thời lời gì cũng nghe được cả. Nghe thấy ngày một thêm thời trí thức chắc là càng nảy nở. Trí thức ngày một rộng, thời sự nghiệp mới biết đường cải lương. Rửa sạch những dẫu cũ liệt bại ngày xưa, mà dần dần tấn lên đường ưu thắng. Làm được thành công như thế, thiệt vì có giấy nhựt-trình làm môi giới cho; lý do sở dĩ khai thiết hội giảng-báo ấy là vì vậy.

Bây giờ lại nói đến thứ hai: Là những sự lợi ích người ta coi báo sở đắc ra thế nào?

1. — Người ta xúm nhau ở chung trong một nước nhưng dân trong một nước tức là đồng họ trong một nhà. Tiếng hát ai cũng vui chung, tiếng khóc ai cũng buồn chung. Việc đau đớn thời đau chung, việc sung sướng thời sướng chung. Ở phía tình thời có như thể mới đành, ở phía lý cũng có như thể mới là đáng. Song bởi vì nước ta giao thông còn chưa được mười phần phát đạt. Sông này khe nọ vì khèo-khúc mà cách đoạn tấm lòng ta; dặm bắc đường nam, vì xa xuôi mà chia lia chun tay ta. Từ xứ nọ tới xứ kia vì cái giới hạn thiên nhiên nên nỗi anh em con một nhà không bao giờ ngồi với nhau mà trò chuyện được. Tính tình không thể nào mà thông với nhau, trí thức không thể nào mà đỡ đỡ nhau. Thiệt là một cái việc rất đau đớn, bây giờ muốn chữa hết cái đau đớn ấy thời tất phải nhờ cái giấy nhật-trình; Giấy nhật-trình kia là cái hòng lưới cho nhân dân ta vậy. Đọc tờ giấy nhật-trình Bắc-kỳ, tức là ngồi nói chuyện với người đồng bào ở Bắc-kỳ.

Đọc tờ giấy nhật-trình Nam-kỳ tức là ngồi nói chuyện với đồng bào Nam-kỳ. Tính tình có thể mới hay thông nhau, trí thức có thể mới hay đỡ đỡ nhau. Liên lạc cái cảm tình của người ta, thiệt lấy tờ giấy nhật-trình làm cái cơ quan rất lớn. Ấy là lời ích thứ nhất.

Ở trong một nước, hoặc các tỉnh, phủ cho đến các đô thành, phạm những đồ con người ta ngày thường phải dùng đến: nào là đồ ăn, nào là đồ mặc, nào là tài liệu các đồ ở, nhưng vì thổ nghi với khí hậu tùy mọi nơi mà khác nhau, thời cái vật sản với thời giá cũng tùy mọi nơi mà khác nhau. Cũng có giống ở chốn này thời quá đắt mà đến chốn kia lại quá rẻ. Cũng có giống ở chốn này thời quá nhiều mà chốn kia lại quá ít. Lỡ tai, con mắt người ta đã khốn khổ vì chỉ ở trong một góc, mà vả lại thơ từ tin tức có thể nào mà luôn luôn thông được nhau. Cho nên cái vật sản với thời giá các địa-phương người ta có thể nào mà ngày nào, chốn nào cũng trực tiếp được mọi sự chơn-thực. Thường thường vì tai nghe mắt thấy nhiều sự mơ

hồ mà sinh xuất ra cái trở-lực rất to cho công-thương thực-nghiệp. Cái việc ấy khốn nạn biết là bao nhiêu. Bây giờ muốn trừ hết cái khốn nạn ấy thời tất phải nhờ tờ giấy nhứt-trình. Tờ giấy nhứt-trình là tai mắt cho người ta vậy. Cái vật sản một chốn nào thời nhờ có giấy nhứt-trình một chốn ấy mà ta có lẽ xét được. Cái thời giá ngày nào thời nhờ có tờ giấy nhứt-trình ngày ấy mà ta có lẽ tra được. Nào là nhà công-nghiệp, nào là nhà nông-nghiệp, nào là nhà thương-nghiệp, ai nấy cũng mở tờ nhứt-trình mà được cái tiêu-tức rất đích thực. Dem cái có ở chốn ấy, mà đổi cái không ở chốn kia. Dem hạt lúa Nam mà dời qua Bắc, dem người thợ Bắc mà đổi qua Nam, tất cậy tờ giấy nhứt-trình làm một người hướng-dạo. Ấy là việc lợi ích thứ nhì.

Lại có một sự lợi ích này là đều thứ ba, cái sự lợi ích này thuộc về phần tư-tưởng, phần lý-luận là vì có tư-tưởng mới sinh ra. Đã sinh ra lý-luận mới hay sinh ra sự thực. Cho nên có một cái chức nghĩa gì mà muốn thành ra sự thực, tất phải trước cầu cho có một bài lý-luận, một bài lý-luận đó mà muốn đề xướng cho người ta nghe, tất trước phải cầu cho có một mối tư-tưởng. Nhưng giống tài liệu làm cho truyền bá được cái tư-tưởng, không giống gì là bằng giấy nhứt-trình. Ở Bắc-kỳ có một tư-tưởng gì nhờ có nhứt-trình mà truyền thấu đến Nam-kỳ. Nam-kỳ có một tư-tưởng gì nhờ có giấy nhứt-trình mà truyền thấu đến Bắc-kỳ.

Xưa nay tư-tưởng của người ta có kể vì hoàn-cảnh khác nhau mà tư-tưởng ngày xưa với ngày nay thường hay thay đổi; cũng có kể nhân-nào cân với cảm-tình xui khiến, mà tư-tưởng cũ cùng tư-tưởng mới thường hay xung đột nhau. Ở trong những thời kỳ ấy, có nhiều khi là tư-tưởng vận tốt xấu chưa rành<sup>†</sup> nhưng mà ai nấy đã có tư-tưởng, tất cũng muốn truyền bá ra ở trong một đời, thế tất phải nhờ giấy nhứt-trình làm một bộ máy truyền thanh. Giấy nhứt-trình là cái

ống điện thoại của nhà tư-tưởng vậy. Vì vậy cho nên một chốn nào mà nhiều giấy nhựt-trình thì một chốn ấy chắc hay lưu truyền cái tư-tưởng, tư-tưởng đã dễ lưu truyền thời có lẽ thành ra lý-luận, lý-luận đã đầy đủ thời chẳng bao lâu cũng thành ra sự thực. Mới biết giấy nhựt-trình chẳng phải những phát biểu tư-tưởng mà thôi; cũng chẳng phải những cổ xuy lý-luận mà thôi. Mà thực là một phương thuốc thời-tinh để cho nảy nở vô số sự thực. Ấy là lợi ích thứ ba.

Xét như ba điều lợi ích tôi bàn ở trên ấy, thời cái công lao nhà viết báo chúng ta thực nên kỹ niệm cho người ta. Mà kỹ niệm cho người ta thời tất phải mua báo cho nhiều, mua báo cho nhiều, đọc báo cho nhiều, giảng báo cho nhiều. Ấy mới là kỹ niệm cho nhà làm báo, lại là mua chuộc những sự lợi ích rất lớn lao cho chúng ta. Nghĩ đã hết lẽ như thế vài ba đồng xu một tờ báo chúng ta có tiếc làm gì. Là bởi vì ta hao tổn chỉ có vài ba đồng xu mà được những sự lợi ích vô cùng vô tận. Vườn hoa công ích phải nhờ nhà viết báo làm kẻ trồng cây; đài hát văn minh phải nhờ người giảng báo làm thầy đánh nhịp. Anh em chị em ta ai nấy xin người xuất tài kẻ xuất lực cho sự nghiệp hội giảng báo này càng ngày càng hưng thịnh vẻ vang. Tôi nay đương ngày mới khai hội, tôi xin rót giọt máu nhiệt-thành đốt nén hương danh-dự mà chúc cho hội giảng báo này được trường thọ.

PHAN-BỘI-CHÂU



## Bài hát khuyên người giảng báo

Làm người muốn mở mang trí não,  
Phải đem lời nhật-báo giảng ra.

Âu-châu các nước người ta,  
Thợ thuyền lính tráng đàn bà trẻ con.

Làm ruộng mấy đi buôn cũng thế,  
Tờ báo chương vẫn đề cạnh mình.

Kẻ xem người giảng phân minh,  
Ai ai cũng biết sự tình dở hay.

Tờ nhật-báo, liền tay liền mắt,  
Dẫu việc gì cũng bớt mà xem.

Cho nên cả nước tập rèn,  
Việc hay bắt chước, việc hèn bỏ đi.

Dân như thể tài gì không mạnh,  
Đem trí khôn canh trạnh mấy đời.

Thênh thênh dọc đất ngang trời,  
Thét lên mấy tiếng gọi ơi quốc-hồn !

Tàu thủy lục qua non vượt bể,  
Máy cày bừa khéo chế làm ra.

Điện-đăng, điện-báo, điện-xa,  
Máy-cưa, máy-sợi, cùng là máy-tơ.

Lắm nghề khéo còn chưa kể hết,  
Nước văn-minh đọ hết đầu tài.

Càng lâu, càng nghĩ càng hay,  
Cũng vì nhật-báo ngày ngày giảng rao.

Người ta phải cố làm sao,  
Ngó ra thế-giới trông vào nước non.

Kia Bình-thủy Ân-sơn đất cũ,  
Vẫn xưa nay là tổ hiền-hào.

Thanh-danh văn-vật biết bao,

Đã từng trước giới lễ nào sau thua.

Tơ giáo-dục lần cho ra mỗi,  
Cửa văn-minh chỉ lối người vào.

Cũng trong máu mủ đồng-bào,  
Yêu nhau ta sẽ bảo nhau lần lần.

Chớ có nghĩ xa gần kia khác,  
Có bụng nào mà chắc việc ai.

Việc kia việc nọ việc này,  
Bàn bàn nói nói rày rày mai mai.

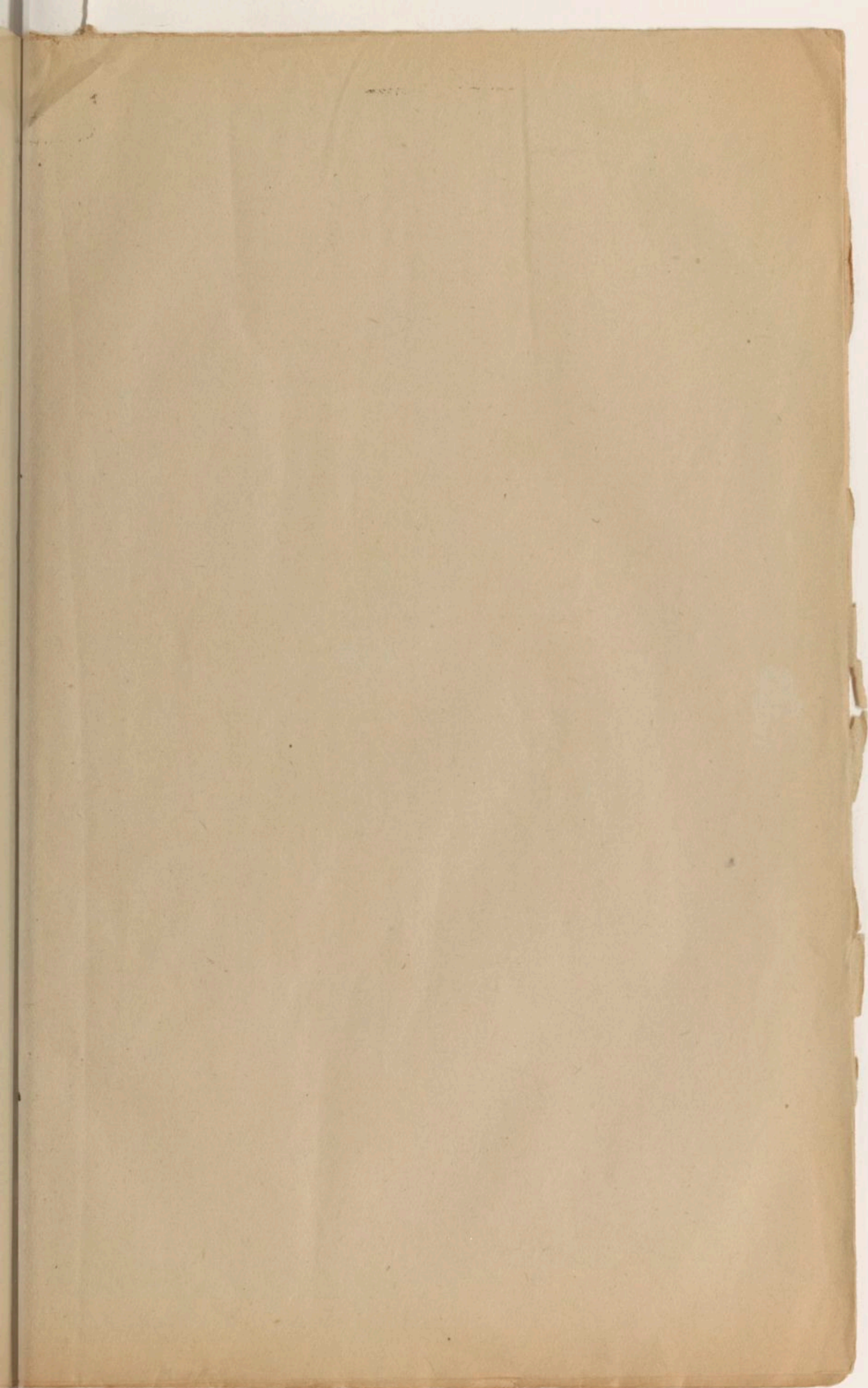
Cái lẽ phải nào ai ngăn trở,  
Xin ai đừng lần lữa qua ngày.

Việc hay thì phải làm ngay,  
Quyết đem nhứt-báo đem ngày giảng cho.

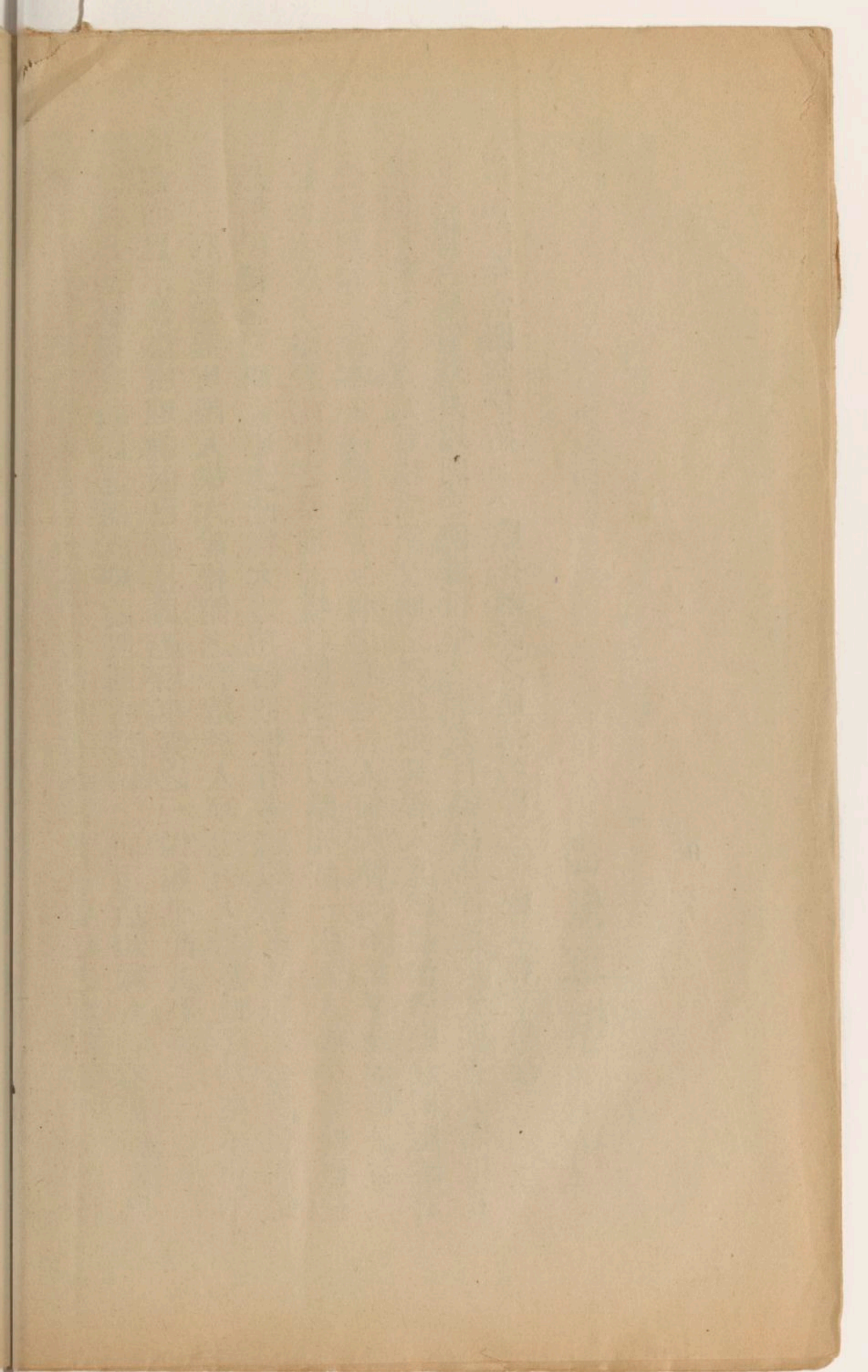
Ấy là thuốc chữa ngu chữa tui,  
Ấy là thang khỏi đời khỏi hèn.

Xin ai ghi lấy chớ quên,  
Nay bài giảng báo nên biên vào lòng.

PHAN-BỘI-CHÂU







紙爲傳聲之機器報紙者思想家之電話機也是故報紙發達之處卽爲思想流行之處思想既播理論因之而成理論既圓事實因之而現乃知報紙者不但發表思想而已不但鼓吹理論而已而且爲產出事寔之一保姆也此其利益三

有三利益如前所陳大哉大哉報館之有造於人羣也吾人對於此等功績不可不思所以紀念之而欲紀念此偉大之功績則惟有多購報章多讀報章多講報章而已吾人既了然於此中之原理則犧牲數銅元以購報紙一張吾人必樂爲慷慨益費數銅元之資本金而獲無盡無窮之利益吾人何所憚而不爲乎嗚呼如闢公益之花園則編報人寔爲栽樹者築文明之舞臺則講報人寔爲出演者願我同胞諸君其各集合羣策羣力以圖之使講報堂之事業日益昌盛而進於光明吾人希望正復何限今當開堂伊始鄙人願掬熱誠之血拈名譽之香祝講報堂萬歲

### 潘佩珠擬

不同則其物產辰價隨之而各異有在此處則厭其多而在彼處則嫌其少有在此處則苦其昂貴而在彼處則苦其低廉吾人耳目有限見聞既域於一隅而且魚鴈不靈信息無由而便捷各地方之物產辰價吾人不能辰辰處處而直接得其真情往往因見聞之模糊而生出工商寔業上之大阻力其可憾爲何如乎欲平此憾端則必賴有報紙報載著吾人之耳目也某處某處之物產有某處某處之報紙可稽某日某日之辰價有某日某日之報紙可按農業家商業家工業家皆可披報紙而得物產辰價之真確消息以此所有易彼所無移粟於北移民於南皆報紙爲其嚮導使也此其利益二

思想者理論之母理論者事寔之母故欲求一主義之發爲事寔必先求有一理論欲求一理論之提唱必先求有一思想傳播思想之材料莫若報紙北圻有一思想可由報紙以傳達於南圻南圻有一思想可由報紙以傳達於北圻吾人思想或因環境而今昔變遷或因腦筋與感情之作用而舊思想與新思想之衝突因之而生其間思想當過渡辰期美惡尙未定評而究皆欲傳播一種思想於當辰則必藉報

無日趨興旺之勢此豈吾人聰明缺乏之罪哉徒以足跡不離戶庭則目無所見談資不出閨巷則耳無所聞見聞日隘則聰明日塞聰明塞則智識無由以開將與之謀富強是猶策跛鼃而使爲萬里之行也欲救此患莫若使之多讀報章聚世界之事於目前而使之有所見集中外之言於耳側而使之有所聞見聞日增則智識因之發展智識發展則事業知所改良洗劣敗之前跡而進於優勝之途此等成功寔以讀報爲其媒介此本會所以開設之理由也今乃言及閱報所得之利益

吾人羣居聚處於一國之內一國人民卽爲一家之族姓歌哭相聞痛癢相關於理爲宜於情爲合然以吾國交通尙未十分發達山溪嫌其阻道里苦其遙此邑彼都城於天然之界限乃至一家兄弟不能相聚而談性情無由相通智識無由互換其可憾爲何如耶欲消此憾端則必賴有報紙報紙者吾人之喉舌也讀北圻報紙則是與北圻諸同胞相接談讀南圻報紙則是與南圻諸同胞相接談性情由此而相通智識因之而互換吾人感情聯絡寔以報紙爲其結合之機關此其利益一國之內或各省政府及各都城凡人生日用之需衣食居住之材料因氣候與土宜



據吾人今日生活之情狀因劣而敗因敗而死絕此事已燎然目前吾人及今尙不急圖改良則族滅種亡恐必成爲事寔言念及此骨戰膽寒改良哉改良哉今日正爲萬不容緩之辰期矣履霜而戒堅冰之漸未雨而先綢戶之謀况乎冰旣沒脛雨旣淋頭吾人死中求生不於此辰更復何待爲今之計莫若改革腐俗培養新基使吾民知所以合羣則可與圖強使吾民知所以興利則可與謀富其歸結則在於厚民生而欲厚民生則必先開民智開民智之方法雖條目孔多然欲家喻戶曉灌輸新智識新思想於一般羣衆之腦中則講報尙矣我邑向以文物聲名甲於全總有田地 畝有人民 人倘使腐俗盡革新基早築寧不爲富庶之一鄉乎所惜者地非交通四達之區人乏見聞宏博之士種種事業故步自封徒偷一日之安不爲萬世之計耗金錢於無用之事則民日以貧瘁心血於有害之途則民日以弱一切食用皆外來之貨品而我不能自製造一切事業皆腐舊之習慣而我不能自更新起視四海他人方競富爭強日求進步而我邑父老子弟乃縮縮焉以退步自甘前瞻則我祖先之令名大業有日就衰頽之憂後顧則我子孫之生計前途

## 開講報堂豫說詞

我 向無講報堂有之自今日始以數千年未經見之事而乃於今日創見之此誠我父老伯叔熱心公益之一大端而所爲我子弟造前途之倖福者正未可量今當開室伊始謹略貢獻言如左

其一

講報堂所以開設之理由

其二

吾人閱報所得之利益

人類進化之公例常造因於競爭而其結果則必優者勝而劣者敗優者既勝因勝而益顯其所以優劣者既敗因敗而益知其所以劣則宜急圖所以改良能圖改良則今日雖劣而他日未必不進於優不圖改良則劣敗已爲前車而後日種亡族滅之造因則在乎是吾人試觀五十年來之現象而知此等天演之公例寔萬無可逃自交通大開則商界之競爭烈機巧百出則工界之競爭烈食口日繁米價日昂則農界之競爭烈物質上之競爭幾令吾人日趨於失敗

佩珠二十餘年。飄泊天涯。浮沈海面。寧知尙有今日。幸得與我諸姊妹會晤於一堂。  
珠佩且榮且悲。且喜且懼。譬如一顆寶珠。光瑩無比。而乃沈沒於沙泥。已幾何年矣。  
一朵幽蘭。芬芳無匹。而乃混雜於草叢。已幾何年矣。摩澤此珠光。發現此蘭芳。惟日  
夜懸望於諸姊妹之學問耳。噫我姊妹乎。我姊妹湏知此一顆珠。此一朵  
蘭。豈徒飾掌上之玩。博鼻觀之賞。供他人娛弄已耶。此珠光。此蘭香。必將洗濯之。滋  
培之。使其光日以瑩。芳日以彰。以貢獻於我越南神靈之前。而安慰鴻絡在天之靈。  
佩珠深喜我諸姊妹必能如是。而尤恐我諸姊妹之未必能如是。敬瀝血而進是言。

至於個人之義務。則尤爲我諸姊妹所當躬修寔踐者。如織紉宜勤。田園宜理。如縫針繡刺宜加工。如烹飪庖廚宜精繕。此之謂女工。然其所最宜注意者。則爲女行言辭宜婉直。舉止宜端肅。道德宜力求其純潔。身體宜力求其強健鮮秀。而絕無所假於脂粉之飾。如是者亦謂之女容。夫如是以爲母則母必賢。以爲婦則婦必良。以爲妻則必能爲義勸其夫之妻。所謂對於個人之義務。至此已完全無缺點而推之家庭社會國家。亦舉斯心措諸彼耳。凡上所陳深願我女學生再三加之意也。

余乃述及我諸姊妹所當享之權利。凡人必能盡自己之義務。然後得享自己之權利。然亦必有所當享之權利。乃能完全其所當盡之義務。我諸姊妹果能知其所當盡之義務與男子同。而又能舉其所當盡之義務亦與男子同。則其所當享之權利亦必與男子同。卽如經濟權與男子同。教育權與男子同。將來我諸姊妹之道德之智識之能力。皆達於最高之程度。則其政治之權利亦與男子同。惟願我諸女同胞。堅心毅力。懸目的以必赴。望人權之塔頂。一層又一層。接足爭馳。必至於其巔而後止。將使法國羅蘭夫人之靈魂。於地下咋舌而嘆曰。『天歟。主歟。越南女子乃如是。』

既告無罪矣。然尤有望者。爲社會謀合羣。則盡誠於聯絡。爲社會籌公益。則潔己以奉公。亦或有辰有男子所不能行之事。而我諸姊妹認爲己責。瘁心力以成之。媧皇之石鍊完。則何天而不可補。精衛之沙啣滿。則何海而不可填。社會上幸而有我諸姊妹。我諸姊妹乃寔社會之功臣。若是則對於社會之義務。可謂完善矣。

又其次則對於國家。尤爲我諸姊妹所不可辭之義務。何則。名爲一國者。必合全體國民以成之。名爲一文明國者。必合全體優秀國民以成之。而况乎我諸姊妹寔爲國民之母。我國將來之無數小主人翁。皆賴我諸姊妹生之鞠之。襁褓而扶持之。教誨而培養之。我諸姊妹誠能完盡其爲國民母之責用。則是我國文明之模型。寔自我諸姊妹之手中。陶造薰煉。以至於成就。又或國家遇有猝起風濤之辰。譬如浪裡孤舟。而我諸兄弟及諸姊妹同處於孤舟之中。或則操柁。或則命棹。或則遣帆。或則轉篷。豈能以男子之一分而勝用愉快乎。我諸姊妹必當力用其一分之責。共濟於此風波之中。庶幾患難孤舟。得超渡於沉淪之海。斯則我諸姊妹之有功於國家。其重大爲何如乎。所謂我諸姊妹對於國家之義務。卽此已完盡矣。

如上所陳之四者。其一其二已略述於前段。不敢復贅。今惟解釋第三第四之二條。我諸姊妹其亦樂聞之乎。

先言我諸姊妹所當盡之義務。

一 對於家庭之義務。方其爲女子。則義務之所在。首重事親。而事親莫先於孝順。然當知孝順之真理。必擇其善者而服從之。古人有云。從治命不從亂命。卽其義也。對於親戚族屬。尤以和睦爲宜。然當知有過則相規。有善則相勸。乃爲真正和睦。在我既知獨立之所以成功者必如是。自由之所以合理者必如是。則我亦願人人而猶夫我。及其既有夫也。則當思所以分担其夫之責用。而不至貽累於其夫。及其既有子也。則必思如何而使吾子能成爲一優秀之國民。夫如是則對於家庭之義務。庶乎其無咎矣。又次則對於社會。凡一社會。必集合多數人之組織以成之。我諸姊妹卽皆社會之一分子也。此一分優。則社會多一優勝之資。此一分劣。則社會增一劣敗之跡。我諸姊妹誠能舉自己之本分。而不至以倚賴性質貽累他人。在社會上既不能加我以虱蠹之名。而亦不至以寄生蟲自我。此則我諸姊妹之對於社會。亦

師。已破令娘女公子之範圍。而顯出女學生之面目。是則學問之一線光。已微微欲現。文明之門徑。已有路可通。自今已往。保護政府必力除其壓制越民之政策。所期望於男國民者若何。則其所期望於女國民者。正復相等。國民程度將逐日而提高之。中等女學堂。高等女學堂。師範女學堂。專門女學堂。將且每年增設。至是則學問之燈。煌煌而遠燭。文明之戶。蕩蕩而大開。我諸姊妹誠能及是。辰弩力彈心。探窮維新之本。猛進於自治之途。當如何而完獨立之資格。當如何而合自由之正軌。對於家庭當如何。對於社會當如何。對於國家當如何。以至對於個人。尤爲我諸姊妹所當研究之事。寔皆學問上所必需之問題也。予不揣愚陋。願忠告於諸姊妹。則有如下之四條。

其一

我諸姊妹當知諸姊妹亦人類中之一人。

其二

我諸姊妹當知諸姊妹亦國民中之一國民。

其三

我諸姊妹當知諸姊妹所當盡之義務與男子同。

其四

我諸姊妹當知諸姊妹所得享之權利與男子同。

同胞。及今當自覺悟矣。社會雖腐。何庸怨焉。家庭雖惡。何庸責焉。天地既賦予諸姊妹。以一人形。諸姊妹必有能自立之靈性。越南國既承認諸姊妹爲一國民。諸姊妹必有能自強之毅力。我諸姊妹苟一旦發憤爲雄。思所以完善其爲人者。人品格必力守之。人權利必力爭之。腐舊之社會。將自我而整頓。惡劣之家庭。將自我而改良。化蒲柳之弱質以爲強。則江山寧辭担負。集裙釵之衆力以爲勇。則運會何難轉移。我國第二徵女王將於二十世紀間見之。此等希望。不能謂爲過奢也。所可憂者。只有一說。我國從古以來。素無女學。學問之途未闢。智識之階莫躋。學問既每人而劣。則智識必每人而低。至使巾幗英雄。蛾眉豪傑。無可藉爲造就之資。十二兆半女同胞。暮暮朝朝。沈埋於黑暗之天地。怠惰之墳。愚蒙之獄。幽錮無數女傑英雌。幾至於人類之權利。人類之事業。僅爲操洋棍懸牙牌者之專。有品嗟乎此等故調。聞之痛心。何如彈一曲新聲。使我諸姊妹。易愁爲歡。破涕爲笑。予於是願披肝露胆。吐數言於我諸姊妹之前。

現今保護政府已設立女學堂。我諸姊妹已拋棄命婦貴夫人之花樣。而進爲女教



同胞之身分。其高貴何如。我諸女同胞之功德。其深厚何如。本高貴也。胡然而卑賤之。本深厚也。胡然而輕薄之。社會既黑夜漫漫。而家庭亦無復光明之一線。以我諸女同胞所遭之不幸。可痛亦復可哀。間嘗易地而思。腸爲之九曲迴。淚爲之雙行下。推求其所以致此之故。而未得其真確之原因。自予棄家出洋。遍訪各國。若美若英。若德若日本。以及中花。無一國無女學堂。女學堂且較男學堂爲盛。女學生之名譽亦不下於男學生。如日本則有下田歌子。中華則有鄭毓秀。而保護我國之法國。亦有烈英夫人。類皆聲名顯赫。矞耀人羣。於儕輩中。男子寔不能獨有價值。而况個人所享之權利。各國女子與男子同。英國議院有女議員。俄國政府有女官吏。西班牙國有女皇。中華有女總司令。嘻噫。外國女子其高貴何若彼。我國女子何以卑賤反若此耶。予於是外瞻世界。內察同胞。爲我諸姊妹羞之。爲予羞之。蓋予爲我越南國一愛兒。予母既毫無價值可言。予亦復何顏立於人世。今欲洗雪此污點。則惟殫日夜之思。務求如何而可使我女同胞之學問。得與外國女子相伯仲耳。外國女子之所以高貴者。以其富於學問。則知我國女子之所以卑賤。惟其貧於學問耳。我國女

## 在京女學場演文

我青年學生諸姊妹。

人類中最高貴者。莫若我諸女同胞。而其爲我國民中之

最高貴者。尤莫若我諸女同胞。豈意數千年迄今。位置女流。是誰作俑。反使我諸女同胞。於人類中。以最卑賤特聞。而尤其爲我國民中之最卑賤者。不惟國家一切事。不問及我諸姊妹。社會一切事。不謀及我諸姊妹。甚至家庭與個人。亦不聞論功及我諸姊妹。天乎天乎。我諸姊妹。獨非人乎。耳目等耳。足手等耳。氣魄猶夫人也。心血猶夫人也。按之生理學。吾人所有感覺與作用之機關。以女較男。有何缺憾。奈何向來社會之惡習。近今家庭之陋制。乃專重男而輕女。嘗聞之諺語曰。寡媽空朋沒丐。糲。又聞之古律云。一男曰有。十女曰無。吾殊不解人道中。何爲公理埋沒。乃若是。乾兮吾父。坤兮吾母。中天地而處。誰非吾同胞耶。而况同爲越南國之產兒者。其可珍愛。當復何如。稱姊也宜。稱妹也宜。稱諸姑。諸姨也宜。設無此種人。吾同胞安得有二十五兆。二十五兆同胞。設使無我諸姊妹。保無同歸于盡之一日乎。若然則我諸女

脈不流轉。血停脈滯。身體乃日就尪羸。民成爲衰弱之民。國成爲病死之國。此則體育不修之流毒也。體育之道。一曰勤運動。二曰慎衛生。運動必貴於有課程而無間斷。衛生必貴於飭清潔而禁淫逸。此二者爲青年學生所急當自彊之事。青年學生者國民之靈魂。靈魂彊則體魄彊。體魄彊則靈魂憑之而愈彊。其致此之由。則勤修體育而已。

以上所言。括之以三事。曰德育。曰智育。曰體育。三者而已。此三者。在歐美已爲日用之菽粟。而在我國。則尤爲救命之金丹。諸君苟努力於此三事。則所謂優秀之國民者。卽爲諸君。且能與政府合作之國民。亦惟諸君是賴。

佩珠常唱法越提攜之論。必一方面有開化國民之政府。又必一方面有能與政府合作之國民。然後法越提攜之主義。可以實現。而我越人民之幸福。乃有圓滿之辰。此則佩珠所希望於青年學生諸君者。至無窮盡。有限之筆舌。不能罄竭其所欲吐之懷。惟我學生諸同胞。哀其誠而恕諒之。

而遷怒叢怨於政府。且將有憤極思洩之辰。國民或將羣起而願與政府解決教育大問題。則其影響於政治甚大。我國禍福之前途。雖有智者寔難下一斷語。諸君良心尙存。言念及此。寧不胆戰。予所以希望諸君改良其向來入學之目的者此也。我青年學生諸君。果能改良其入學之目的。專以修成一優秀之國民。爲其職志。先培養其純潔之道德。如愛國心。如合羣心。如公益心。務求其真修寔踐。無一毫虛僞假飭之可指。如是則優秀國民之根本立矣。次則研究講求其穎新智識。如何可以利用。如何可以厚生。如何可以裕經濟而利人羣。務從科學上求新智識之發達。以應付社會之所要求。如是則優秀國民之基礎厚矣。而尤所勤急者。則莫若注重於體育。

西哲有云。健全之精神。常寓於健全之身體。吾人在科舉辰代。以文弱爲美觀。黉黻巽黼。啁呶吏鬪。已成一不可救藥之死病。至於今日。歐化漸盛。舊習漸更。而於體育一科。尙未十分研究。怠惰之根性。戕生之情慾。吾民習而安之。至於體育之功課。運動之利益。吾民毫不研究。一日十二辰。半拋棄於困坐酣眠之歲月。運動不勤。則血

府合作之國民。其目的正卽在是。不謂吾人狃於舊辰之習慣。以爲學堂之設立。專以陶造一種奴隸之人才。專爲美酒盛餐豔辰之商家。日擴張其酒樽飯囊衣袋之營業。此寔吾人誤認政府之意。吾人須知奴隸與合作。跡雖相似。而寔則大相殊。奴隸者驅策之權。惟政府是聽。合作者倚人民能力。分担國家之責用。保護政府。所期望於我學生者。在能舉合作之責用。而我學生反以奴隸之思想。自棄其前程。至使世界輿論。中外報章。咸謂奴隸教育。爲我國專有之特色。嗚呼。我青年學生之罪。不甚重歟。不甚重歟。此予所以甚願我青年諸同胞。急自覺悟。改良其向來入學之目的者也。尤有一說。諸君在學堂辰之費用。及學堂卒業後服務所得之俸。給一絲一粒。何莫非吾人民之膏脂血汗。日夜搾煉。以充饜諸君之所求。及其結果。則名爲醫學生。而於人民衛生無所補。名爲工藝學生。商買學生。而於人民寔業無所裨益。名爲農林學生。而於開拓地利之事業。絕無絲毫可言。則是虛殫我父老伯叔諸姑姊妹之膏脂血汗。以供給美酒之甌。盛餐之袋。豔服之架。華車巍樓之傀儡。而坐觀奴隸之末日牧場。我民雖愚。亦復何能忍此。其必將擯斥諸君於子弟之外。

於修成優秀之國民。其中有最真確之理由焉。予願與諸君解釋之。凡國有一國之歷史。必有一國之政治。有一國之政治。乃能有一國之教育。吾國數千年來。積弊相乘。因陋就簡。政治既無可取。教育又何可言。所謂教育。只有科舉文字之一途。無商學而商業頹。無工學而工業曠。無醫學而人民不知有衛生。無農林學而人民不知有開拓。無法律學而人民不知保權利。馴至積愚成弱。因惰得貧。既弱且貧。國乃不國。讀二千年歷史。可謂無政治教育之歷史。自大法保護迄於近今。鑒於我國人民有二十五兆之繁。寔能自爲東方一民族。深察其衰弱之故。乃在於教育腐敗。而非在於民族之不良。苟教育一旦完全。則民族必能自振。保護政府於是欲表顯其文明之真精神。使其寔與名相副。乃至苦心深算。謀爲我民族製造一新越南。於是從教育入手。逐漸改良。其舊辰腐敗之學政。思提高我國民之程度。以應辰代之所需。求始則設初等學堂。繼則設中等學堂。又繼則設高等學堂。將望我民程度逐日增高。則大學堂之創設。可坐而待。蓋其深意。寔欲造成我國之優秀國民。以我國人材。整頓我國事業。補保護政策之缺。以表顯大法國真文明之精神。所謂造成能與政

忠告之語。何則。政府設立學堂之目的。既在於造成一能與政府合作之國民。則凡進入於政府所設立之學堂。其當懸一高尚之目的。以無負政府設立學堂之深意。寔爲吾人萬不可逃之義務。吾人苟了然於此義務。則當其入學之始。其目的宜何在耶。吾人可不問而知矣。

法國大儒蘆梭有云。人民者一國之主人翁也。日本大儒福澤諭吉有云。一國之魂。依附於其國之民。國民之魂。依附於青年學生。青年學生者。國民之靈魂也。設使今我學生求學之目的。而僅在於博美官賺多錢。以爲美酒盛餐豔服華車巍樓之媒介。則是我國民之魂死無日矣。佩珠去國二十餘年。一旦歸來。得延殘生。與故國江山相見。覽辰吊舊。憂從中來。有一極可痛心之事。嗟乎。河內城。昔爲英雄賢哲之鄉。今日化爲埋葬生人之墓。香江水。昔爲詩人文士之鏡。今日化爲陷沒少年之坑。既往不咎。來日方長。佩珠所希望於我青年諸同胞者。惟願改良其向來入學之目的。已耳。欲改良其向來入學之目的。則當何如。

政府設立學堂之目的。既在於造成優秀之國民。則吾人入學求學之目的。亦必在

人入學堂求學之目的果何在乎。我國科舉辰代。學堂所講習之詩書。多注重於舊道德。雖視於歐洲之新文化。其缺點誠多。然使其辰。學生入學之目的。果專注於明道修德。其結果亦能於家庭個人大有補益。不幸其辰。上行下效。專以冠袍簪笏爲職分。當然以鷄首豚頭爲能事。畢矣。挾冊負墳之始。其目的所在。已專重於溫飽榮肥。其流毒乃至家庭墜落。社會昏暗。釀成家不家國不國之慘禍。推其原因。則爲吾人入學之目的。完全錯誤。以至於今日新學堂之形式。既代科舉學堂而成立。相其皮膚。幾同豹變。察其真相。何異能言之猩猩。舊道德既已蕩然無存。而新文化又風馬牛不相及。學堂畢業後之所成就。乃但見美酒之甌。盛餐之囊。豔服之架。華車巍樓之傀儡。日羅列於吾人之前。雖其中固有一二步趨文明之人。而求其所謂得真文明之精神。則幾於鳳毛麟角。以致傷心世道者。多謂吾人今日求學之目的。乃專在於博美官賺多錢。以饜飫其美酒盛餐豔服華車巍樓之媒。嗚呼。誠如是耶。誠如是耶。吾人入學求學之目的。乃止是耶。則是與政府設立學堂之目的。大相抵牾。而求一能與政府合作之國民。幾於完全絕望矣。予於是願與同胞諸君進一



依學政衙所立之章程。則在國學堂卒業之學生。得進入河內高等學堂。高等學堂卒業之後。得服務於保護政府。爲官吏或各職員。得每月受政府之俸給。在百元至二百元以上。俸之所入。既厚。美酒也。盛餐也。豔服也。華車也。巍樓也。隨意所適。眉飛色舞。昂然爲一優等之奴隸。學堂所得之結果。如是而止。果如是也。則政府設立學堂之目的。乃在爲我越人陶造一種人才。使增多無數美酒之瓶。盛餐之囊。豔服之架。華車巍樓之傀儡。以爲商家增多無數雇主。而徒耗費政府一年所入之額款。噫。政府設立學堂之目的。豈如是其淺陋耶。予知其決不然。予以爲。凡世界一文明國之政府。未有不貴重國民。且亦無一文明國之政府。而不願其國民與之合作者。大法國者。世界最有名之文明國也。以一世界最有名之文明國。而保護我越南。則以文明國人之眼光視之。必不能謂被保護國之國民。爲非保護政府所貴重。亦必不願被保護國之國民。爲不與政府合作之國民。既貴重我國民。而又甚願我國民與政府合作。則其必思爲我越陶造一種極有用之人材。而使其克盡國民之義務。質而言之。政府設立學堂之目的。惟在於造成其能與政府合作之國民而已。然則吾

# 在京國學場演說文

政府設立學堂之目的與吾人求學之目的何在乎。

我青年學生諸同胞。

佩珠

今日得與諸同胞會面於一堂。寔爲

佩珠

有生以來極

大之榮幸。而

佩珠

所以蒙此極大之榮幸。原因有二。遠因。一則爲保護政府不忍愚

閉越民。乃廢科舉。興新學。而創設爲國學堂。近因。一則爲現今欽使大人。與中圻學

政大人。介紹

佩珠

於我青年諸學生。爲有此二原因。故

佩珠

得蒙今日之榮幸。

佩珠

爲蒙此榮幸。勢不得不獻數言於諸君之前。

於

佩珠

所欲忠告諸君之前。且先以二問題請教於諸君。其一。我同胞諸君必如何

乃能不負政府設立學堂之意乎。我同胞諸君必如何乃能完盡學生之責用乎。此

二問題。寔爲吾人所急待解決者。爲欲解決此問題。則必先研求二種目的之所在。

其一。政府設立學堂之目的何在乎。其二。吾人入學堂求學之目的何在乎。

今請先究政府設立學堂之目的之所在。



118

潘佩珠演說文

發行所承天京城得立印館

行印館印立得